

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4987**/UBND-NNTNMT

Bắc Kạn, ngày 04 tháng 8 năm 2021

V/v tiếp thu, giải trình Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Báo cáo số 125/BC-HĐND ngày 02/8/2021 của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh về thẩm tra dự thảo nghị quyết chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án bổ sung năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 04/8/2021, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan khẩn trương nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh có báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh. Trên cơ sở báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

1. Về đề nghị chỉnh sửa tên dự án “Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể” thành dự án “Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể, kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang”, vì dự án đã được điều chỉnh tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh giải trình như sau:

Ngày 13/7/2021 Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn thông qua Nghị quyết số 44/NQ-HĐND về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể, trong đó có nội dung điều chỉnh tên dự án từ dự án: Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể thành dự án: Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể, kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT việc sử dụng tên mới của dự án (dự án Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể, kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang) để thực hiện các hạng mục của dự án và thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại thời điểm hiện nay là chưa phù hợp, với lý do:

Đoạn đường từ Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang hiện nay chưa được Chính phủ thông báo vốn bổ sung. Do vậy chưa đủ điều kiện để thực hiện các thủ tục đầu tư tiếp theo theo quy định. Khi được bổ sung kế hoạch vốn UBND tỉnh sẽ thực hiện các thủ tục điều chỉnh dự án theo quy định như: Lập dự án điều chỉnh, trình Bộ Giao thông vận tải thẩm định, sau khi có kết quả thẩm định của Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh mới có cơ sở để phê duyệt, điều chỉnh dự án.

Do vậy, để đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện dự án và tuân thủ các quy định hiện hành, UBND tỉnh báo cáo và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh giữ nguyên tên dự án đã được duyệt (là dự án: Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể) để thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Khi dự án chính thức được Chính phủ giao vốn, UBND tỉnh sẽ trình điều chỉnh tên và diện tích thu hồi bổ sung.

2. Đối với các ý kiến khác tại Báo cáo thẩm tra số 125/BC-HĐND ngày 02/8/2021 của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh tiếp thu và chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương, chủ đầu tư, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định.

Trên đây là nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh đối với Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh về thẩm tra dự thảo Nghị quyết chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án bổ sung năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn./.

(Văn bản này thay thế Văn bản số 4921/UBND-NNTNMT ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Nơi nhận:

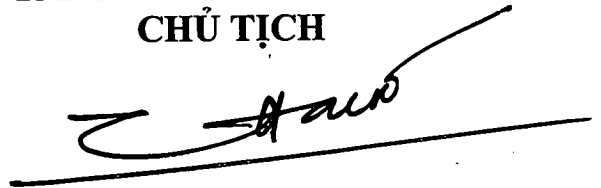
Gửi bản giấy:

- HĐND tỉnh (B/cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Giao thông vận tải;
- CVP, PCVP (Ô. Thát);
- Lưu: VT, Khởi, HàNN. Ng

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Hải

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Bắc Kạn, ngày tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án bổ sung năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 86/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án bổ sung năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc trình bổ sung phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án bổ sung năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số 125/BC-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án bổ sung năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn với tổng diện tích 43,32 ha, đối tượng là rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, rừng sản xuất và diện tích ngoài quy hoạch 3 loại rừng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 06 tháng 8 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh

PHỤ LỤC

VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Vị trí, đối tượng rừng chuyển mục đích sử dụng						Tổng diện tích rừng chuyển đổi (ha)
			Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch 3 loại rừng		
			Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
1	Dự án trang trại chăn nuôi lợn nái và lợn thịt	Hợp tác xã Hà Anh	0,59	Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng sản xuất. Vị trí khu rừng chuyển đổi: Thôn Nà Lốc, xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; thuộc lô 1, 2 và 3 khoảnh 1, tiểu khu 383.					0,59
2	Dự án xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể	Sở Giao thông vận tải	34,18	Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng sản xuất. Vị trí khu rừng chuyển đổi: - Phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn: Lô 1, 2, 3, 5, 7, 8 khoảnh 3 tiểu khu 340. - Xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn: Lô 2, 4, 6, 7, 10, 13, 14 khoảnh 3, lô 2, 4, 5, 6, 9, 13, 16 khoảnh 5, lô 1, 2, 3, 5, 6, 8, 10, 11, 13, 14, 15, 17, 18, 20, 21, 22, 24, 25, 26 khoảnh 6, tiểu khu 338. - Xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông: Lô 1, 2, khoảnh 10, tiểu khu 384; Lô 1, 3, 4 khoảnh 12, Lô 2, khoảnh 10, Lô 1, 3 khoảnh 9; Lô 3, 4 khoảnh 8, Lô 2, 3 khoảnh 7; Lô 6, khoảnh 6; Lô 4, khoảnh 3, tiểu khu 381; Lô 6, 7, 9, 10, 11 khoảnh 5; Lô 1, 2, 5, 6, 9, 11, 12, 17,	0,33	Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng phòng hộ. Vị trí khu rừng chuyển đổi: - Xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông: Lô 2, khoảnh 1, tiểu khu 366; Lô 3, khoảnh 5, tiểu khu 361; - Xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn: Lô 4 khoảnh 1 tiểu khu 262; - Xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể: Lô 20 khoảnh 4, tiểu	8,22	Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng, ngoài quy hoạch 3 loại rừng. Vị trí khu rừng chuyển đổi: - Phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn: Lô 9,10 khoảnh 3 tiểu khu 340; - Xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn: Lô 1, 3, 11, 12 khoảnh 3, tiểu khu 338; lô 8, 11, 12 khoảnh 5 tiểu khu 338; lô 16 khoảnh 6 tiểu khu 338; - Xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông: Lô 2, 6, 7 khoảnh 12 tiểu khu 381; Lô 6 khoảnh 9 tiểu khu 381; lô 1 khoảnh 11 tiểu khu 382; lô 1 khoảnh 8 tiểu khu 381; lô 1, 2, 3, 4, 5 khoảnh 6 tiểu khu 381; lô 1, 3 khoảnh 3 tiểu khu 381; lô 1, 2, 3,	42,73

		<p>23, 25, 27, 30, 31 khoảnh 2, tiểu khu 381; Lô 1, khoảnh 8, tiểu khu 364; Lô 1 khoảnh 6, tiểu khu 366; lô 4, 6, 8, khoảnh 5, tiểu khu 366.</p> <p>- Xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn: Lô 1, 2, 3, 4, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 khoảnh 7, Lô 2, 4, 6, 7, 11, 14, 15, 16, 17, 19 khoảnh 8, Lô 3, 5 khoảnh 4, Lô 1, 5, 6, 7, 8, 9, 11, 12 khoảnh 2, tiểu khu 272; Lô 1, 3 khoảnh 1, tiểu khu 273; Lô 1, 2 khoảnh 3, tiểu khu 259; Lô 3, 5, 7, 9, 10, 12, 14, 16, 17, 18, 20 khoảnh 6, Lô 3, 4, 6, 8 khoảnh 5, Lô 1, 2, 3, 4, 7, 9, 11, 17, 18, 19, 20 khoảnh 4, Lô 2, 3 khoảnh 3, tiểu khu 266; Lô 6, 7, 9, 11, 14, 16 khoảnh 1 tiểu khu 262.</p> <p>- Xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể: Lô 2, 5, 6, 8, 11, 13, 15, 17 khoảnh 4, Lô 1, 8 khoảnh 2, Lô 8, 11, 13 khoảnh 1, tiểu khu 102.</p> <p>- Xã Quảng Khê, huyện Ba Bể: Lô 2, 3 khoảnh 8, Tiểu khu 87; Lô 4, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Khoảnh 8, Lô 2, 4, 5, 6, 7, 8 khoảnh 9, tiểu khu 90.</p>	khu 102	<p>4, 5 khoảnh 5 tiểu khu 381; lô 16, 18, 19, 20, 21, 22, 24, 26, 28, 29 khoảnh 2 tiểu khu 381; lô 6 khoảnh 1 tiểu khu 366; lô 6, 7 khoảnh 5 tiểu khu 361;</p> <p>- Xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn: Lô 1, 2 khoảnh 6 tiểu khu 272; lô 1, 2 khoảnh 3 tiểu khu 272; lô 2, 3, khoảnh 2 tiểu khu 272; lô 2, 4, 6 khoảnh 6 tiểu khu 266; lô 1, 2, 5, 7, 9, 10 khoảnh 5 tiểu khu 266; lô 5, 10, 13, 14, 16 khoảnh 4 tiểu khu 266; lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 266; lô 17, 18 khoảnh 1 tiểu khu 266.</p> <p>- Xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể: lô 5 khoảnh 2 tiểu khu 102; lô 7, 9, 10, 15 khoảnh 1 tiểu khu 102.</p> <p>- Xã Quảng Khê, huyện Ba Bể: lô 4 khoảnh 8 tiểu khu 87; lô 1 khoảnh 9 tiểu khu 87; lô 2, 3, 5, 6 khoảnh 8 tiểu khu 90; lô 1, 2, 3, 4 khoảnh 2 tiểu khu 90</p>	
Cộng					43,32